

PHẨM 13: QUÁN VỀ HÀNH

(Gồm 9 Kệ)

Hỏi:

Kệ 1:

*Như trong kinh Phật dạy
Hư đối vọng chấp tướng
Vì vọng chấp các hành
Nên gọi là hư đối.*

Trong kinh Phật nói: Hư đối tức là hư vọng chấp giữ tướng. Chỉ có sự thật duy nhất là Niết-bàn, chẳng phải tướng do hư vọng chấp giữ. Vì thế nên Kinh nói nên biết có các hành là tướng do hư vọng chấp giữ?

Đáp:

Kệ 2:

*Hư đối vọng chấp tướng
Trong đó chấp cái gì
Phật nói việc như vậy
Muốn khai thị nghĩa không.*

Nếu hư vọng chấp giữ tướng pháp tức là hư đối, vậy chấp giữ cái gì trong các hành. Nên biết Phật nói như vậy là muốn nói nghĩa không.

Hỏi: Làm sao biết tất cả hành đều là nghĩa không?

Đáp: Tướng tất cả hành hư vọng cho nên không, các hành sinh diệt không ngừng, không có tự tánh cho nên không. Các hành là năm ấm, vì từ hành (chuyển biến) sinh, nên năm ấm đều hư vọng không có định tướng. Vì sao? Vì như sắc trong khi là hài nhi không phải sắc trong khi bò lồm cồm, sắc trong khi bò lồm cồm không phải là sắc trong khi biết đi, sắc trong khi biết đi không phải sắc trong khi thiếu niêん, sắc trong khi thiếu niêん không phải sắc trong khi thanh niêん, sắc trong khi thanh niêん không phải sắc trong khi lão niêん. Cứ như sắc biến đổi không ngừng trong giây lát như vậy, nên phân biệt tìm tính quyết định của nó không thể có được. Vì vậy nói sắc trong khi là hài nhi cho đến sắc trong khi lão niêん là một hay là khác, cả hai đều có lỗi. Vì sao? Vì nếu sắc trong khi là hài nhi tức là sắc trong khi bò lồm cồm cho đến sắc trong khi lão niêん thì như thế đều là một sắc đều là hài nhi chứ không có sắc trong khi bò lồm cồm, cho đến sắc trong khi lão niêん. Lại như năm đất nếu là thường, thì không bao giờ làm thành bình được. Vì sao? Vì sắc đất là thường nhất định luôn.

Nếu sắc trong khi là hài nhi khác với sắc trong khi bò lồm cồm thì

hài nhi không làm thiếu nhi, thiếu nhi không làm hài nhi. Vì sao? Vì hai sắc khác nhau, như vậy sắc của đồng tử, thiếu niêm, tráng niêm, lão niêm, không thể tương tục, không còn có thân thuộc, không cha không con. Nếu như vậy, chỉ có hài nhi làm cha làm mẹ, còn hạng thiếu nhi bò lồm cồm cho đến hạng lão niêm không còn phần gì trong đó. Thế nên nói sắc hài nhi cho đến sắc lão niêm là một, là khác đều có lỗi.

Hỏi: Sắc tuy không nhất định, song sắc hài nhi diệt rồi tương tục sinh cho đến sắc lão niêm, nên không có các lỗi như trên?

Đáp: Nói sắc hài nhi diệt rồi tương tục sinh là nó diệt rồi tương tục sinh hay là không diệt mà tương tục sinh? Nếu diệt rồi làm sao tương tục, vì không có nguyên nhân, giống như có củi bị đốt, nhưng vì lửa tắt nên không còn tương tục. Nếu sắc hài nhi không diệt mà tương tục, thế là sắc hài nhi không diệt thường ở trong bản tướng nó không có tương tục.

Hỏi: Tôi không nói diệt hay không diệt nên tương tục sinh, tôi chỉ nói nó không ngừng tương tự sinh, nên nói là tương tục sinh?

Đáp: Nếu như vậy, thì đã có sắc nhất định rồi lại sinh ra, như vậy có thể có ngàn vạn thứ sắc. Nhưng việc ấy không đúng, nên cũng không có tương tục.

Khắp tất cả chỗ tìm sắc không thấy có định tướng. Phật chỉ theo ngôn thuyết thế tục nên nói có sắc, giống như cây chuối, tìm lỗi cứng của nó không thể có được, chỉ có bẹ lá. Như vậy người trí, tìm thấy sắc ấm niệm niệm biến diệt, không có chút thật sắc. Các loại sắc hình, sắc tướng biến chuyển không ngừng, tương tự thứ lớp sinh, thật khó phân biệt, như phân biệt tìm sắc cố định của ngọn đèn sáng, không thể có được, từ sắc cố định ấy lại có sắc sinh ra, là không thể có được. Thế nên sắc không có tánh định, nên không, chỉ theo ngôn thuyết thế tục nên nói có sắc.

Thọ cũng như vậy, người trí mỗi mỗi quán sát thấy thọ vì thứ lớp tương tự sinh diệt khó phân biệt biết, như dòng nước tương tục chảy, chỉ biết qua cảm giác, nên nói ba thọ ở nơi thân. Thế nên, nên biết, nói về thọ đồng như nói về sắc trên kia.

Tưởng là nhân nơi danh và tướng mà phát sinh, nếu lìa danh và tướng thì không sinh. Thế nên Phật dạy phân biệt biết tướng danh tự gọi là tưởng, chứ chẳng phải quyết định tướng đã sẵn có trước, mà nó do các duyên sinh, không có tánh định. Vì không có tánh định nên như bóng theo hình, nhân hình có bóng, không hình thì không bóng, bóng không có quyết định, nếu bóng quyết định có, thì lìa hình vẫn có bóng, song

thực tế không được. Thế nên bóng từ duyên sinh không có tự tánh, nên không thể có được. Tưởng cũng như vậy, chỉ nhân nơi danh và tưởng bên ngoài, thuận theo ngôn thuyết thế tục nên nói có tưởng.

Thức là nhân nơi sắc, tiếng, mùi, vị, xúc v.v... và mắt, tai, mũi, lưỡi, thân v.v... mà phát sinh. Vì các căn mắt, tai v.v... khác nhau, nên thức cũng khác nhau. Thức ấy ở nơi sắc, ở nơi mắt, hay ở giữa sắc và mắt, không có định nhất, chỉ khi phát sinh rồi mới biết cảnh tràn, biết người này biết người kia. Cái thức biết người này chính là cái thức biết người kia, hay là khác với cái thức biết người kia, hai điều ấy khó thể phân biệt, như nhãn thức, nhĩ thức cũng khó phân biệt. Vì khó phân biệt nên nói nó là một hay nói nó khác nhau, không có nhất định. Tánh phân biệt từ các duyên sinh, nên tánh phân biệt của nhãn thức v.v... là không, không có tự tánh, như người tài giỏi ngâm một hạt ngọc, lấy ra rồi lại đem chỉ cho người khác, thì sinh nghi không biết đó là hạt ngọc vốn như cũ hay là có khác. Thức cũng như vậy, sinh rồi lại sinh, vậy nó vốn là cái thức cũ hay cái thức khác. Thế nên biết vì thức không đứng yên, nên thức không có tự tánh, hư dối như huyễn.

Các hành cũng như vậy. Các hành là thân hành động, miệng hành động, ý hành động. Có hai thứ là tịnh hành và bất tịnh hành. Thế nào là bất tịnh? Vì tham chấp làm bức não chúng sinh, gọi là bất tịnh, nói chân thật không tham chấp, không làm bức não chúng sinh, gọi là tịnh, hoặc tăng hoặc giảm. Người tịnh hành thì sinh vào loài người, trời cõi Dục, trời cõi Sắc, trời cõi Vô sắc thọ quả báo hết rồi thì giảm, trở lại tạo nghiệp thọ quả báo nữa nên gọi là tăng. Người hành bất tịnh cũng như vậy, sinh vào địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ, A-tu-la thọ quả báo hết rồi thì giảm, trở lại tạo nghiệp thọ quả báo nữa nên gọi là tăng. Thế nên các hành có tăng có giảm, không đứng yên, như người có bệnh, tùy nghi nuôi dưỡng thích hợp thì bệnh lành, nếu không nuôi dưỡng thích hợp thì bệnh tăng. Các hành cũng như vậy, có tăng có giảm, nên không quyết định, chỉ thuận theo ngôn thuyết thế tục mà nói có các hành.

Nhân nơi thế đế mà được thấy Đệ nhất nghĩa đế, nghĩa là do vô minh làm duyên mà có các hành, do các hành mà có thức chấp trước, do thức chấp trước nên có danh sắc, do danh sắc mà có sáu nhập, do sáu nhập mà có sáu xúc, do xúc có thọ, do thọ có ái, do ái có thủ, do thủ có hữu, do hữu có sinh, do sinh có lão tử, ưu bi khổ não, ân ái xa lìa khổ, oan thù gặp gỡ khổ v.v... các khổ như vậy đều lấy hành làm gốc. Phật tùy theo Thế đế nên nói, nếu thấy được Đệ nhất nghĩa đế, phát sinh trí tuệ chân chính thì vô minh dứt, vô minh dứt nên các hành cũng không

tụ tập, các hành không tụ tập nên thấy Đế, dứt được các kiến hoặc, đoạn trừ thân kiến, nghi, vô minh và các lậu hoặc, do tư duy mà đoạn trừ tham, giận, nhiễm ái sắc, nhiễm ái vô sắc, trạo cử và vô minh. Do sự đoạn trừ ấy nên từng phần từng phần đoạn diệt, đó là vô minh, các hành, thức, danh sắc, sáu nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, ưu bi khổ não, ân ái xa lìa khổ, oán thù gắp gỡ khổ v.v... đều tiêu diệt. Do sự tiêu diệt ấy nên thân năm ấm hoàn toàn diệt, không còn, duy chỉ có “không” thế nên Phật muốn chỉ bày nghĩa không mà nói các hành hư đối. Lại vì các hành không có tự tánh nên hư đối, vì hư đối nên không, như kệ nói:

Kệ 3:

Vì các pháp có khác
Nên biết đều vô tánh
Pháp vô tánh cũng không
Vì tất cả pháp không.

Các pháp không có tự tánh. Vì sao? Vì các pháp tuy sinh mà không an trú trong tự tánh, thế nên không có tự tánh, như hài nhi nhất định an trú trong tự tánh thì không bao giờ trở thành bò lồm cồm, cho đến tuổi già. Nhưng hài nhi thứ lớp tương tục có tướng khác hiện ra thành có bò lồm cồm cho đến tuổi già. Thế nên nói vì thấy các pháp có tướng đổi khác, nên biết nó không có tự tánh.

Hỏi: Nếu các pháp không có tự tánh, tức là có cái pháp không có tự tánh, nói vậy có lỗi gì?

Đáp: Nếu không có tự tánh thì làm sao có pháp đó, làm sao có tướng. Vì sao? Vì không có cội gốc, chỉ vì phá tánh định nên nói không có tự tánh. Thế nên pháp nếu có tánh định thì không gọi hết thấy pháp không, nếu hết thấy pháp đều không, thì làm sao lại có cái pháp không có tự tánh.

Hỏi:

Kệ 4:

Các pháp nếu không tánh
Vì sao nói hài nhi
Cho đến lúc tuổi già
Có các tướng khác nhau?

Các pháp nếu không có tự tánh, thì không có các tướng sai khác, nhưng ông nói có các tướng (hài nhi, cho đến tướng tuổi già) sai khác, thế là có các pháp có tự tánh, nếu pháp không có tự tánh, thì làm sao có các tướng sai khác ấy?

Đáp:

Kê 5:

*Nếu các pháp có tánh
Thì làm sao có khác
Nếu các pháp không tánh
Làm sao có sai khác?*

Nếu các pháp quyết định có tự tánh, thì làm sao có tánh sai khác được, vì tánh đã quyết định thì không thể biến đổi, như vàng thật không thể biến đổi. Lại như tánh tối không biến đổi thành sáng, tánh sáng không biến đổi thành tối.

Lại nữa,

Kê 6:

*Chánh pháp ấy không khác
Pháp khác cũng không khác
Như trẻ không thành già
Già cũng không thành trẻ.*

Nếu nói pháp có sai khác, thì phải có tướng sai khác. Vậy chính tự pháp ấy làm ra khác hay có pháp khác làm ra khác? Cả hai đều không đúng. Vì nếu pháp ấy tự làm sai khác, như vậy già có thể làm già, nhưng kỳ thật già không tự làm già. Còn nếu có pháp khác làm sai khác, như vậy già khác tráng niên, tráng niên có thể làm già, nhưng kỳ thật tráng niên không làm già. Nên cả hai đều có lỗi.

Hỏi: Nếu chính tự pháp ấy đổi khác, như con mồi hôm nay thấy trẻ, trải qua ngày tháng năm biến đổi thành già. Như vậy có lỗi gì?

Đáp:

Kê 7:

*Nếu chánh pháp ấy khác
Thì sửa nên thành lạc
Lìa sửa có vật gì
Có thể làm nên lạc?*

Nếu chính tự pháp ấy là pháp khác, thì sửa có thể tức là lạc, không cần nhân duyên. Việc ấy không đúng. Vì sao? Vì sửa và lạc có các tướng trạng khác nhau, nên sửa không tức là lạc. Thế nên pháp ấy không tức là pháp khác, nếu bảo có pháp khác làm cho khác, thì cũng không đúng, vì lìa sửa thì có vật gì khác làm thành lạc đâu. Tư duy như vậy, biết pháp ấy không tự làm khác, pháp khác cũng không làm khác, không nên có sự chấp kiến thiêng leach.

Hỏi: Phá pháp đồng tánh phá pháp dị tánh, nhưng có cái “không”

còn lại, cái không ấy tức là pháp?

Đáp:

Ké 8:

*Nếu có pháp chẳng không
Thì nên có pháp không
Thật không pháp chẳng không
Thì đâu có pháp không.*

Nếu có pháp “chẳng không” làm nhân cho nhau, mới có pháp “không”. Song từ trước lại đây đã dùng đủ các lý do để phá pháp “chẳng không”, pháp chẳng không không có, thì không có đối đai nhau, không có đối đai thì đâu có pháp “không”.

Hỏi: Ông nói vì pháp chẳng không không có, nên pháp không cũng không có. Nếu như vậy, tức là ở đây nói “không” là chỉ cho việc không có đối đai nên không nên chấp có. Nếu có hai cái đối nhau mới đợi nhau, nếu không có hai cái đối nhau thời không có đợi nhau. Vì đối đai nhau không có nên vô tướng, vì vô tướng nên chấp không. Như vậy tức là nói về “không”?

Đáp:

Ké 9:

*Đại Thánh nói pháp không
Để lìa các kiến chấp
Nếu lại thấy có “không”
Chư Phật không thể độ.*

Đại Thánh vì phá trừ sáu mươi hai tà kiến và các phiền não vô minh, ái thủ v.v... mà nói “không”, nếu ai đối với không còn sinh ra chấp kiến, thì người ấy là người không thể giáo hóa. Ví như có bệnh nên phải uống thuốc mới trị lành, nếu thuốc trở lại làm sinh bệnh, thì hết cách chữa trị, như lửa từ cùi mà ra, lấy nước diệt tắt, nếu lửa từ nước mà ra, thì lấy gì diệt tắt. Ở đây Phật nói “không” ví như nước có thể diệt tắt lửa phiền não, có người vì tội nặng, tâm tham đắm sâu dày, trí tuệ non kém nên đối với “không” sinh ra kiến chấp hoặc nói có “không”, hoặc nói không có “không”, rồi vì chấp có và không ấy trở lại khởi lên phiền não. Nếu lấy “không” hóa cải người ấy, thì người ấy nói tôi đã biết “không” lâu rồi. Nếu lìa “không” thì không có đạo Niết-bàn. Như Kinh nói lìa ba môn giải thoát là không, vô tướng, vô tác mà được giải thoát, thì đó chỉ có ngôn thuyết.

Phẩm 14: QUÁN VỀ HỢP

(Gồm 8 Kệ)

Trên kia trong phẩm phá sáu căn đã nói sự thấy, vật bị thấy và người thấy đều không thành. Vì ba pháp ấy không có ai sai khác nên không hợp. Nghĩa không hợp naysẽ nói.

Hỏi: Vì sao (mắt, sắc và ngã) ba sự không hợp?

Đáp:

Kệ 1:

Thấy, bị thấy, người thấy

Ba thứ ấy khác phương

Ba thứ khác như vậy

Không bao giờ có hợp.

Thấy là mắt, bị thấy là sắc trắn, người thấy là ngã, ba thứ ở mỗi nơi khác nhau không có khi nào hợp. Nơi khác nhau là mắt ở trong thân, sắc ở ngoài thân, còn ngã (hay thức) hoặc ở trong thân hoặc ở khắp tất cả chỗ, thế nên không hợp.

Lại nữa, nếu cho thật có cái thấy (sự thấy) thì hợp căn trắn mà thấy hay không hợp mà thấy, cả hai đều không đúng. Vì sao? Vì nếu hợp mà thấy, thì tùy ở chỗ nào có sắc trắn là ở đó phải có nhãn căn và có ngã (hoặc thức). Việc ấy không đúng, thế nên không hợp. Nếu không hợp mà thấy thì nhãn căn, sắc trắn và ngã (hoặc thức) ở mỗi nơi khác nhau cũng có thể thấy, mà thật không thấy. Vì sao? Vì như nhãn căn ở đây không thấy được cái bình ở chỗ xa. Thế nên hợp hay không hợp đều không thấy.

Hỏi: Ngã, ý, các căn và trắn cảnh, bốn sự ấy hợp lại nên có cái biết sinh ra, biết được vạn vật, áo, bình, xe v.v... thế nên biết có sự thấy, vật bị thấy và người thấy?

Đáp: Việc ấy ở trong phẩm sáu căn (sáu tình) đã phá rồi, nay sẽ nói lại. Như ông nói do bốn sự hợp lại nên có cái biết sinh ra, vậy cái biết ấy vì thấy các vật bình, áo v.v... rồi mới sinh, hay chưa thấy mà sinh? Nếu đã thấy rồi mà sinh, thời cái biết ấy vô dụng, nếu chưa thấy mà sinh, thì chưa hợp căn trắn làm sao mà có biết cái sinh. Nếu cho bốn sự ấy cùng hợp nhau trong một lúc mà có cái biết sinh ra, cũng không đúng. Nếu trong một lúc mà sinh ra thì không có sự đối đãi. Vì sao? Vì trước có bình, tiếp có thấy, sau cái biết mới sinh ra, còn cùng trong một lúc thì không có cái trước cái sau. Vì cái biết không có nên sự thấy, vật bị thấy, và người thấy cũng không có. Như vậy các pháp chỉ là

núi huyễn hóa, như chiêm bao, không có định tướng, thì đâu có hợp, vì không hợp nên “không”.

Lại nữa,

Kê 2:

Nhiễm và bị nhiễm

Người nhiễm cũng như vậy

Ngoài các nhập, phiền não

Các pháp đều như thế.

Như vậy, thấy, bị thấy và người thấy không có hợp, nên pháp tham nhiễm, bị tham nhiễm và người tham nhiễm cũng phải không có hợp. Như nói về cái thấy, vật bị thấy và người thấy ba pháp, nên biết nói về cái nghe, vật bị nghe, người nghe, ngửi, nếm, xúc chạm cũng như vậy. Giống như nói về pháp tham nhiễm, bị tham nhiễm, người tham nhiễm, thì nói về pháp giận, bị giận và người giận, và các phiền não ngu si v.v... cũng đều như vậy.

Lại nữa,

Kê 3:

Pháp khác thường có hợp

Thấy vẫn vẫn không khác

Vì tướng khác không thành

Thấy, bị thấy sao hợp?

Phàm sự vật gì đều do có khác nhau mới có hợp, song tướng khác nhau giữa cái thấy, vật bị thấy và người thấy không thể có được, nên không có hợp.

Kê 4:

Chẳng phải chỉ pháp thấy...

Tướng khác, không thể có

Tất cả pháp sở hữu

Đều không có tướng khác.

Không chỉ cái thấy, vật bị thấy và người thấy, ba sự không có tướng khác nhau, mà hết thấy pháp đều không có tướng khác nhau.

Hỏi: Vì sao lại không có tướng khác nhau?

Đáp:

Kê 5:

Khác do khác có khác

Khác lìa khác không khác

Nếu pháp do nhân sinh

Pháp ấy không khác nhân.

Ông cho khác, là cái khác ấy nhân nơi pháp khác nên gọi là khác, vậy nếu lìa pháp khác thì không gọi là khác, vậy nếu lìa pháp khác thì không gọi là khác. Vì sao? Vì nếu pháp từ các duyên sinh ra thì pháp ấy không khác với sở nhân của nó, hễ sở nhân tiêu hoại thì quả cũng tiêu hoại, như nhân nơi kèo cột mà có nhà, thì nhà không khác với kèo cột, nên kèo cột hoại thì nhà cũng hoại.

Hỏi: Nếu có pháp quyết định khác, thì có lỗi gì?

Đáp:

Kê 6:

*Nếu lìa cái khác, khác
Thì ngoài khác có khác
Lìa cái khác, không khác
Nên không có cái khác.*

Nếu lìa cái khác mà tự nó có cái khác, thì có thể lìa tất cả các cái khác, vẫn có pháp khác, nhưng thực tế không từ nơi cái khác thì không có pháp khác, thế nên không có các cái khác. Nếu như lìa năm ngón tay khác mà có năm tay khác, thì năm tay khác ấy có thể có khác đối với các vật khác như bình, áo v.v..., nhưng hiện tại lìa năm ngón tay khác thì không thể có năm tay khác. Thế nên năm tay khác đối với bình, áo v.v... không có pháp khác.

Hỏi: Trong kinh tôi nói tướng khác không từ các duyên sinh, vì phân biệt tướng chung, nên nói có tướng khác. Nhân nơi tướng khác, nên có pháp khác?

Đáp:

Kê 7:

*Trong khác, không tướng khác
Trong không khác cũng không
Vì không có tướng khác
Không có đây kia khác.*

Ông nói vì phân biệt tướng chung nên có tướng khác, vì nhân tướng khác nên có pháp khác. Nếu như vậy, tướng khác ấy từ các duyên sinh, như vậy tức là nói pháp từ các duyên sinh, tướng khác ấy lìa pháp khác thì không thể có được. Thế nên tướng khác phải nhân nơi pháp khác mà có, chứ không thể một mình thành được. Hiện nay trong pháp khác không có tướng khác. Vì sao? Vì trước đã có pháp khác thì đâu cần tướng khác. Trong pháp không khác cũng không có tướng khác. Vì sao? Vì nếu tướng khác mà ở trong pháp không khác, thì không gọi là pháp không khác, nếu cả hai chỗ đều không có, tức là không có tướng khác.

Vì tướng khác không có, nên pháp nầy pháp kia cũng không có.

Lại nữa, vì pháp khác nhau không có, nên cũng không có hợp.

Kết 8:

Pháp ấy không từ hợp Pháp khác cũng

không hợp Người hợp là lúc hợp

Pháp hợp cũng đều không.

Tự thể của pháp ấy không hợp, vì là nhất thể, như một ngón tay không tự hợp được với nó, pháp khác cũng không hợp vì khác nhau rồi, việc đã khác nhau, thì không cần hợp. Suy nghĩ như vậy, pháp hợp không thể có được, thế nên nói người hợp, lúc hợp và pháp hợp đều không thể có được.

